TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 309/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 26 - 8 - 2022
V/v tranh chấp "Hôn nhân gia đình - Ly hôn và nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Dương Bích Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thái Quân

2. Ông Nguyễn Đình Phùng

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thị Tuyết - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn Hoài- Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 116/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2022, về tranh chấp "*Hôn nhân gia đình - Ly hôn và nuôi con khi ly hôn*". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2022 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Đoàn Trần Anh Th, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Khóm Th 3, thị trấn Phú M, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Anh Vương Bá T, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Khóm Tr 1, thị trấn Phú M, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

(Chị Th và anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 21/3/2022 bản tự khai,biên bản hòa giải nguyên đơn chị Đoàn Trần Anh Th trình bày:

Hôn nhân của chị và anh T sau tìm hiểu, được sự đồng ý của cha mẹ có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 88, quyển số 01, ngày 26/5/2015. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vả, bất đồng quan điểm trong cuộc sống chủ yếu là vấn đề kinh tế, nguyên nhân do anh T thường xuyên uống rượu, không chăm lo cuộc sống gia

đình, không quan tâm chăm sóc vợ con, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, đã nhiều lần phát sinh mâu thuẫn chị quyết định ly hôn và được gia đình khuyên ngăn, động viên hàn gắn nhưng anh T không sữa đổi nên đến khoảng tháng 01 năm 2022 vợ chồng chính thức ly thân cho đến nay, không ai quan tâm ai. Tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu ly hôn với anh Vương Bá T.

Về con chung: chị và anh T có 01 con chung tên Vương Đoàn Th Q sinh ngày 27/8/2015, hiện do chị Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng.

Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra không có ý kiến nào khác.

Tại bản tự khai bị đơn anh Vương Bá T trình bày: anh và chị Th kết hôn vào năm 2015 có đăng ký kết hôn. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, đã ly thân từ đầu năm 2022 cho đến nay. Nay anh không đồng ý ly hôn, yêu cầu cho thời gian hàn gắn tình cảm vợ chồng. Về con chung: có 01 con chung tên Vương Đoàn Th Q sinh ngày 27/8/2015, hiện do chị Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.Về tài sản chung, nợ chung phải thu phải trả không có, không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung: Hôn nhân của chị Th và anh T được xác lập trên cơ sở tự tìm hiểu, tự nguyện, có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ; quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, mâu thuẫn về kinh tế, vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc nhau, không còn chung sống với nhau từ đầu năm 2022 đến nay, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên chị Th yêu cầu ly hôn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Về con chung có 01 con chung tên Vương Đoàn Th Q sinh ngày 27/8/2015, hiện do chị Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng; nên đề nghị HĐXX xem xét giao con chung cho chị Th tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, sau khi nghe Kiểm sát viên phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng và đề xuất nội dung giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh T và yêu cầu nuôi con chung nên xác định quan hệ pháp luật "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – Ly hôn, nuôi con khi ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết: Anh Vương Bá T là bị đơn có nơi cư trú tại Khóm Trung 1, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Chị Th có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, không vì sự kiện bất khả kháng, trở ngại khách quan nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh, chị theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Chị Th yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh T. Xét chứng cứ có trong hồ sơ cùng kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa thể hiện, hôn nhân của anh chị được xác lập năm 2015 trên cơ sở tự tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn được pháp luật thừa nhận. Tuy nhiên, cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, chính thức ly thân từ đầu năm 2022 đến nay; mặc dù anh T không đồng ý ly hôn nhưng anh không hàn gắn được tình cảm vợ chồng trong thời gian dài sau khi ly thân mà mỗi người sinh sống một nơi, không ai quan tâm ai, từ đó tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; điều này phù hợp lời trình bày của chị Th, anh T và mẹ anh T, do đó, chị Th yêu cầu ly hôn là có căn cứ được chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Về nuôi con chung: anh, chị có 01 con chung tên Vương Đoàn Th Q sinh ngày 27/8/2015, hiện do chị Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng. Xét, từ khi ly thân đến nay cháu Q do chị Th chăm sóc, giáo dục, đảm bảo phát triển bình thường về thể chất, tinh thần, căn cứ quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, cần giao cháu Q cho chị Th tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con đến thành niên hoặc tự lập được, anh T không phải cấp dưỡng cho con. Chị Th phải tạo mọi điều kiện thuận lợi khi anh T đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở.

Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con. Mặt khác, nếu có căn cứ cho rằng, chị Th không còn đảm bảo các điều kiện nuôi dạy con hoặc có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con thì anh T có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả: Các bên không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Ghi nhận lời trình bày đương sự không có nợ chung, nhưng sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì chị Th và anh T phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

Ngoài ra, các bên không tranh chấp về vấn đề gì khác nên không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí: Chị Th phải chịu án phí theo qui định pháp luật. Anh T không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26; khoản 5, khoản 6 Điều 27 và khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đoàn Trần Anh Th.

Về hôn nhân: Chị Đoàn Trần Anh Th được ly hôn với anh Vương Bá T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 88, quyển số 01, ngày 26/05/2015 của Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang cấp cho chị Th và anh T không còn giá trị pháp lý khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Giao cho chị Th được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung tên Vương Đoàn Th Q sinh ngày 27/8/2015 đến thành niên hoặc tự lập được; Anh T không phải cấp dưỡng cho con.

Chị Th phải tạo mọi điều kiện thuận lợi khi anh T đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả: không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Th phải chịu án phí hôn nhân, gia đình là 300.000 đồng, được khấu trừ tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004424 ngày 30/3/2022 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang (đã nộp đủ). Anh T không phải chịu án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

được tống đạt hoặc niêm yết bản sao Bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- UBND thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Dương Bích Tuyền